TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 12 – 4 – 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thanh Vân.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn T – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 191/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS, ngày 22/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/HSST-QĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1969 tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Không có; Chỗ ở: B9/12, ấp 3, xã B.H, huyện B.C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Buôn bán ve chai, phế liệu; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh S và bà Huỳnh Ngọc L; chung sống như vợ chồng với Tạ Thị T (sinh năm: 1974) và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/STHS ngày 26/5/1988, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". (Trị giá tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng). Bị cáo được tại ngoại, sau đó bỏ trốn khỏi nơi cư trú và đang bị truy nã. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Đ.D.H, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Số 33/2 C.L, Phường G, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 22/11/2019, Huỳnh Thanh T điều khiển xe gắn máy biển số 52U5-55XX phía sau có gắn một thùng sắt để mua ve chai, phế liệu. Khi T điều khiển xe đi đến trước số 33/2 C.L, Phường G, Quận B thì phát hiện thấy 01 miếu thờ không có rào chắn và không có người trông coi; nên T dừng xe và đi bộ vào bên trong khu vực miếu thờ để quan sát. Sau khi quan sát, T phát hiện trong miếu có 01 bức tượng Quan Công (có kích thước 55cm x 25cm) nên nảy sinh ý định lấy trộm bức tượng trên để mang về làm đồ thờ cúng.

T dùng 02 tay bê bức tượng và dùng áo mưa che phủ bức tượng, sau đó khiêng bức tượng ra khỏi miếu thờ và để vào trong thùng sắt của chiếc xe 52U5-55XX rồi điều khiển xe bỏ đi.

Sau khi phát hiện bị mất bức tượng Quan Công, ông Đ.D.H báo cho con trai là anh Đỗ Cao Th biết. Anh Th kiểm tra lại Camera và phát hiện Huỳnh Thanh T là người lấy bức tượng trên.

Sau khi liên lạc với T, T đã mang trả lại bức tượng Quan Công trên cho ông H.

Ông Đ.D.H cho biết: Năm 2011, ông đặt mua bức tượng Quan Công trên mạng Internet với giá 5.000.000 đồng. Bên dưới chân bức tượng có một khe hở nhỏ, ông H đã dùng một cây sắt mũi dẹp để đục khoét khe hở trên; sau đó, ông H để 07 cây vàng 9999 vào trong bức tượng qua khe hở đã được đục khoét và lấy xi măng trắng hòa lẫn với nước, dùng tay trám lỗ đã đục khoét lại rồi mang bức tượng đặt tại miếu thờ trước nhà từ đó cho đến nay.

Ngày 15/01/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 có kết luận xác định giá trị qua khảo sát thực tế của bức tượng Quan Công trên là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 03/02/2020, Phân Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an khu vực phía Nam có kết luận số 795/C09, kết luận: Không phát hiện dấu vết đục khoét trên mặt chân tượng quan công gửi đi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như đã nêu trên. Tuy nhiên, Huỳnh Thanh T không thừa nhận việc có vàng để bên trong bức tượng như lời khai của ông H (vì từ lúc lấy trộm bức tựng thì T không tác động gì đến bức tượng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 USB ghi lại hình ảnh của Huỳnh Thanh T khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Trách nhiệm dân sự: Huỳnh Thanh T đã trả lại bức tượng Quan Công cho ông Đ.D.H và ông H không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với chiếc xe nhãn hiệu HOPE.II, biển số 52U5-55XX, qua xác minh do ông Mai Hoàng O đứng tên đăng ký vào năm 2006. Do không sử dụng, nên vào năm 2015, Ông O bán lại cho Huỳnh Thanh T chiếc xe kèm theo phía sau 01 thùng sắt để chở đồ

linh tinh, với giá 1.700.000 đồng và không có làm giấy tờ mua bán (vì đã bị mất hết giấy tờ của chiếc xe). Ông O không tranh chấp và không có yêu cầu gì đối với chiếc xe (vì đã bán cho T, nên không còn liên quan đến chiếc xe).

Huỳnh Thanh T khai nhận: Ngày 17/02/2019, sau khi đi mua ve chai về, T để chiếc xe trên (phía sau gắn thùng sắt) tại trước nhà; đến ngày 18/02/2019 thì phát hiện chiếc xe bị kẻ gian lấy trộm mất và do trị giá chiếc xe không lớn, nên T không trình báo với cơ quan Công an.

Bản cáo trạng số 151/CT–VKSND ngày 21/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm: h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành).

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại bức tượng Quan Công và bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra giải quyết.

+ Đối với chiếc xe nhãn hiệu HOPE.II, biển số 52U5-55XX, phía sau gắn 01 thùng sắt; do không thu hồi được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

+ Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB (bên trong có hình ảnh của Huỳnh Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với bị cáo Huỳnh Thanh T: Bị cáo Huỳnh Thanh T được tại ngoại từ giai đoạn điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, sau đó đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú và bị Cơ quan điều tra Công an Quận 8 truy nã, nhưng đến nay nay vẫn không có kết quả. Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng để triệu tập bị cáo đến tham gia phiên tòa xét xử theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo vẫn vắng mặt mà không rõ lí do.

- Đối với bị hại Đ.D.H: Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng để triệu tập bị hại đến tham gia phiên tòa xét xử theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị hại vẫn vắng mặt mà không rõ lí do.

Xét việc vắng mặt của bị cáo và bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị cáo Huỳnh Thanh T và bị hại Đ.D.H theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 290 và Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy, vào khoảng hơn 15 giờ 30 phút, ngày 22/11/2019, tại khu vực miếu thờ trước số nhà 33/2 C.L, Phường G, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Huỳnh Thanh T T đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là một bức tượng hình Quan Công bằng sành (có kích thước 55cm x 25cm) của bị hại là ông Đ.D.H.

Qua định giá tài sản, bức tượng hình Quan Công bằng sành (có kích thước 55cm x 25cm) trị giá là 4.500.000 đồng. (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Xét lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Huỳnh Thanh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu, đồng thời không chấp hành đúng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của cơ quan tố tụng (bị cáo bỏ trốn khỏi nơi cư trú và đang bị truy nã), đã gây khó khăn cho giai đoạn xét xử; điều đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo, nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, nên được xem là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm: h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Huỳnh Thanh T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác và tại phiên tòa vắng mặt; đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt (bức tượng Quan Công bằng sành) cho bị hại là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe nhãn hiệu HOPE.II, biển số 52U5-55XX, phía sau gắn 01 thùng sắt; do không thu hồi được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

+ Đối với 01 USB do bị hại giao nộp, hiện đang được lưu theo hồ sơ vụ án (bên trong lưu giữ hình ảnh của Huỳnh Thanh T thực hiện hành phạm tội), vì liên quan đến vụ án; nên cần tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 290 và Khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xét xử vụ án "Trộm cắp tài sản" (thụ lý số 191/2020/TLST-HS, ngày 19/10/2020) vắng mặt bị cáo Huỳnh Thanh T và bị hại ông Đ.D.H.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các điểm: h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Thanh T.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tịch thu và tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 (Một) USB (được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để trong một phong bì thư và đánh số bút lục là 113).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.